

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

Số: 24/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Yên, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số; 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên Đơn; Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1998

HKTT: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: Tổ dân phố M 3, thị trấn N, huyện Việt Yên, Bắc Giang

Bị đơn; Anh Đào Hải K sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 23/2021/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa; Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1998 và anh Đào Hải K sinh năm 1985

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về con chung:** Chị T và anh K đều xác định vợ chồng chưa có con chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

* **Về tài sản chung,** công nợ, ruộng canh tác, công sức: cả hai bên đều xác định tài sản, công sức, nhà đất, không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Chị T chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000279 ngày 01/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Vinh